

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC TRỌNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/LĐ-ST

Ngày: 05/9/2018.

*V/v “Tranh chấp hợp đồng lao động do phương chấm dứt hợp đồng lao động và yêu cầu đòi bồi thường chi phí đào tạo”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh.

Cc Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Trọng Bằng.

2. Ông Cao Đình Nhân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thành Tâm – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2018/TLST-LĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018 về vụ việc “Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXX ST – LĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2018/QĐST – LĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn D.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chong Chee Yong.

Chức vụ: tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị N. Chức vụ: Giám đốc nhân sự.

Địa chỉ: Lô D1, D2, D3, KCN Pi, thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh L

*Bị đơn:* Bà Hà Thị L, sinh năm 1972.

Địa chỉ cư trú: 556 Thôn R, xã Pi, huyện Đ, tỉnh L

(Bà Nhỏ có mặt, bà L vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn D có bà Bùi Thị N là đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Trước khi bà Hà Thị L vào Công ty trách nhiệm hữu hạn D làm việc thì Công ty trách nhiệm hữu hạn D có ký bảng cam kết số 2017/06/02/AST. Theo đó Công ty sẽ

hướng dẫn công việc cho bà L trong thời gian 02 tháng (từ ngày 07/6/2017 đến ngày 07/8/2017). Trong thời gian đào tạo nghề Công ty trách nhiệm hữu hạn Dệt may & Vớ Apex trả lương cho bà L số tiền là 2.900.000đồng/tháng, và Công ty đã trả 02 tháng tiền lương cho bà L với số tiền là 5.800.000đồng. Sau khi học nghề xong, vào ngày 08/8/2017 Công ty TNHH Dệt may & Vớ Apex và người lao động bà Hà Thị L ký hợp đồng lao động số 00044 xác định thời hạn là 24 tháng (từ ngày 08/8/2017 – 08/8/2019) với mức lương căn bản là 3.103.000đồng/tháng, thời gian trả lương vào ngày 10 và ngày 25 hàng tháng.

Quá trình làm việc tại Công ty thì từ ngày 09/01/2018 đến ngày 16/1/2018 bà Hà Thị L đã tự ý bỏ việc không có lý do, xưởng sản xuất có báo cáo với phòng nhân sự của Công ty và Công ty đã tiến hành mời bà Hà Thị L đến Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan với bà Hà Thị L vào các ngày 20/10/2018 và ngày 30/01/2018 bà Hà Thị L đã đến công ty đã có biên bản họp và bà L hứa bồi thường cho công ty nhưng không thực hiện.

Nay Công ty trách nhiệm hữu hạn D yêu cầu chấm dứt hợp đồng lao động số 00044 ngày 08/8/2017 giữa Công ty và bà Hà Thị L, đồng thời yêu cầu bà Hà Thị L bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn D số tiền cụ thể như sau:

- Vi phạm quy định về thời hạn báo trước số tiền 3.306.300đồng.
  - Bồi thường hợp đồng ½ tháng lương căn bản với số tiền là 1.653.150đồng.
  - Bồi thường theo cam kết hướng dẫn công việc với số tiền là 2.900.000đồng.
- Tổng số tiền là 7.859.450đồng.
- Tiền lương Công ty đã trả cho bà Hà Thị L số tiền là 354.800đồng.

Sau khi cân trừ Công ty trách nhiệm hữu hạn D yêu cầu bà L bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn D số tiền 7.504.650đồng.

Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án cho bà Hà Thị L, tiến hành niêm yết thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tham gia phiên họp và hòa giải cho bà Hà Thị L, tiến hành niêm yết thông báo kết quả phiên họp, tiến hành niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bà Hà Thị L, tiến hành niêm yết quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bà Hà Thị L nhưng bà Hà Thị L không có ý kiến gì.

Tòa án đã tiến hành phiên hòa giải nhưng không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay: Công ty trách nhiệm hữu hạn Dệt may & Vớ Apex xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu bà L đối với yêu cầu bồi thường theo cam kết hướng dẫn công việc với số tiền là 2.900.000đồng. Công ty trách nhiệm hữu hạn Dệt may & Vớ Apex vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu chấm dứt hợp đồng lao động số 00044 ngày 08/8/2017 giữa Công ty và bà Hà Thị L và yêu cầu bà Hà Thị L có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty tổng số tiền là 4.959.450đồng. Và công ty sẽ hoàn trả cho bà L số tiền lương bà L chưa nhận là 354.800đồng. Sau khi cân trừ thì bà L phải có nghĩa vụ trả cho Công ty số tiền là 4.604.650đồng. Bị đơn bà Hà Thị L vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án là đúng quy định của pháp luật việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 43, 62 của Bộ luật lao động 2013. Xử, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn D. Tuyên chấm dứt hợp đồng lao động số 00044 ngày 08/8/2017 giữa Công ty và bà Hà Thị L. Buộc bà Hà Thị L phải có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn D tiền vi phạm quy định về thời hạn báo trước số tiền 3.103.000đồng và tiền bồi thường hợp đồng  $\frac{1}{2}$  tháng lương căn bản với số tiền là 1.551.500đồng, tổng cộng là 4.654.500đồng. Sau khi trừ số tiền Công ty trách nhiệm hữu hạn D phải trả tiền lương cho bà L là 354.800đồng thì bà Huyền có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn D số tiền là 4.299.700đồng.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:** Đây là vụ án lao động về việc: “Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động” giữa nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn D và bị đơn bà Hà Thị L. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Hà Thị L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt và không có lý do bất khả kháng khác nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Hà Thị L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

**[2] Về nội dung:** Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn D yêu cầu bà Hà Thị L trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn D số tiền 4.959.450đồng. Hội đồng xét xử, xét thấy:

Đối với số tiền vi phạm quy định về thời hạn báo trước Công ty trách nhiệm hữu hạn D yêu cầu bà Hà Thị L bồi thường với số tiền là 3.306.300đồng ( $3.306.300\text{đồng} \times 26 \text{ ngày}/26 \text{ ngày} = 3.306.300\text{đồng}$ ). Hội đồng xét xử xét thấy bà L tự ý bỏ việc không thông báo gì với Công ty từ ngày 09/01/2018 cho đến ngày 21/02/2018 theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Bộ luật lao động 2013 thì bà L phải bồi thường cho Công ty một khoản tiền tương ứng với tiền lương của bà L. Công ty trách nhiệm hữu hạn D yêu cầu bà L bồi thường cho Công ty số tiền 3.306.300 đồng là không phù hợp vì theo hợp đồng lao động thì tiền lương Công ty trách nhiệm hữu hạn D trả cho bà L tiền lương với số tiền là 3.103.000đồng/tháng nên chỉ chấp nhận số tiền bà L có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty do vi phạm thời hạn báo trước số tiền là 3.103.000đồng.

Buộc bà L phải bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn D do vi phạm quy định về thời hạn báo trước số tiền là 3.103.000đồng. Không chấp nhận số tiền 203.300đồng theo yêu cầu của phía Công ty.

Đối với khoản tiền Công ty trách nhiệm hữu hạn D yêu cầu bà L bồi thường hợp đồng là ½ tháng lương căn bản với số tiền là 1.653.150đồng. Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại khoản 1 Điều 43 của Bộ luật lao động Công ty trách nhiệm hữu hạn D chỉ trả lương cho bà L số tiền là 3.103.000đồng/tháng nên chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của phía Công ty. Theo hợp đồng lao động số 00044 thì Công ty trả lương cho bà L số tiền là 3.103.000đồng/tháng nên chỉ chấp nhận số tiền bà L có nghĩa vụ bồi thường ½ tháng lương căn bản cho Công ty số tiền là 1.551.500đồng. Buộc bà L phải bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn D do vi phạm hợp đồng số tiền là 1.551.000đồng. Không chấp nhận số tiền 102.150đồng theo yêu cầu của phía Công ty.

Đối với khoản tiền Công ty trách nhiệm hữu hạn D yêu cầu bà Hà Thị L bồi thường theo cam kết hướng dẫn công việc số tiền 2.900.000đồng phía nguyên đơn xin rút yêu cầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận và cần đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này.

Ngoài ra, Công ty trách nhiệm hữu hạn D phải trả cho bà L số tiền lương bà L chưa nhận là 354.800đồng nên cần căn trừ vào số tiền mà Công ty yêu cầu bà L thanh toán. Sau khi căn trừ thì bà Hà Thị L có nghĩa vụ trả Công ty trách nhiệm hữu hạn D tổng số tiền là 4.299.700đồng.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn D. Tuyên chấm dứt hợp đồng lao động số 00044 ngày 08/8/2017 giữa Công ty và bà Hà Thị L. Buộc bà Hà Thị L có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn D tổng số tiền là 4.299.700đồng.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn D yêu cầu bà L bồi thường theo cam kết hướng dẫn công việc số tiền là 2.900.000đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn D yêu cầu bà L bồi thường ½ tháng lương với số tiền là 102.150đồng(1653.150đồng - 1.551.500đồng) và một phần số tiền trong khoản tiền vi phạm quy định về thời hạn báo trước là 203.300đồng (3.306.300đồng -3.103.000đồng) tổng số tiền là 305.450đồng.

Về án phí: Buộc bà Hà Thị L phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn D phải chịu 300.000đồng án phí đối với yêu cầu không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

-Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 32, Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

-Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự.

-Căn cứ các Điều 43, 62 của Bộ luật lao động 2013.

-Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

-Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn D. Tuyên chấm dứt hợp đồng lao động số 00044 ngày 08/8/2017 giữa Công ty và bà Hà Thị L. Buộc bà Hà Thị L có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn D số tiền 4.299.700đồng.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn D yêu cầu bà L bồi thường theo cam kết hướng dẫn công việc với số tiền là 2.900.000đồng,

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn D yêu cầu bà L bồi thường ½ tháng lương với số tiền là 102.150đồng(1653.150đồng - 1.551.500đồng) và một phần số tiền trong khoản tiền vi phạm quy định về thời hạn báo trước là 203.300đồng (3.306.300đồng -3.103.000đồng) tổng số tiền là 305.450đồng.

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Buộc bà Hà Thị L phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn D phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng tiền tạm ứng án phí Công ty trách nhiệm hữu hạn D do bà Bùi Thị N đại diện đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0005755 ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Công ty trách nhiệm hữu hạn D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị đơn bà Hà Thị L có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc niêm yết công khai bản án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Chi cục THADS huyện Đức Trọng;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

bổ sung năm 2015; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị đơn bà Hà Thị L có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc niêm yết công khai bản án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA